|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG TỈNH THÁI BÌNH**Số: 128/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Đông Hưng, ngày 30 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 191/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/11/2022, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Bỉnh T, sinh năm 1983 Địa chỉ: Thôn KC2, xã AC, huyện ĐH, tỉnh TB
* **Bị đơn:** Chị Trần Thị L, sinh năm 1984

Nơi thường trú: Thôn KC2, xã AC, huyện ĐH, tỉnh TB Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã ML, huyện ĐH, tỉnh TB

- Căn cứ vào các điều 147; điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

* Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình ;
* Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

Anh Nguyễn Bỉnh T và chị Trần Thị L

1. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:
	* **Về con chung**: Anh Nguyễn Bỉnh T và chị Trần Thị L thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 22/11/2014 và Nguyễn Bỉnh Q, sinh ngày 25/12/2015. Ly hôn, chị L được trực tiếp nuôi 02

con chung Nguyễn Thị Kim N và Nguyễn Bỉnh Q, chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* + **Về tài sản chung**: Anh Nguyễn Bỉnh T và chị Trần Thị L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.
	+ **Về án phí:** Anh Nguyễn Bỉnh T nhận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0003034 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH, tỉnh TB được chuyển 150.000 đồng thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.Trả lại anh T

150.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Đương sự;
* VKSND huyện Đông Hưng;
* UBND xã AC;
* Lưu hồ sơ.
 | **THẨM PHÁN*****ĐÃ KÝ*****Phạm Thị Lan Phương** |